

Bản án số: 587/2020/HS-PT

Ngày: 15-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Lê Công Huân

2/ Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 427/2020/TLPT-HS, ngày 07/10/2020 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Ngô Thị Thúy P do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1/ Ngô Thị Thúy P; giới tính: Nữ ; sinh năm 1979, tại: Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu vực 1, phường Q, thành phố Z, tỉnh Bình Định; chỗ ở: như trên; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; Con ông Ngô Đức Th (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ngọc D; Bị cáo có chồng Nguyễn Ngọc H và 02 người con, sinh năm 2001 và năm 2007. Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 23/8/2013 đến ngày 29/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Ngọc H; giới tính: Nam; sinh năm 1979, tại: Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu vực 1, phường Q, thành phố Z, tỉnh Bình Định; chỗ ở: như trên; Trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: kinh doanh; Con ông Nguyễn Ngọc B và bà Nguyễn Thị Th; Bị cáo có vợ tên Ngô Thị Thúy P và 02 người con, sinh năm

2001 và năm 2007. Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 03/7/2015 đến ngày 29/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị Thúy P và Nguyễn Ngọc H có mối quan hệ là vợ chồng. Tháng 7/2010 Nguyễn Ngọc H thành lập công ty TNHH may H Hạnh (địa chỉ 35B đường số 33, phường W, quận C, thành phố Hồ Chí Minh) với chức năng may gia công. Tháng 5/2012 Nguyễn Ngọc H, Ngô Thị Thúy P bắt đầu thuê công nhân (không xác định được lai lịch) may áo thun giả nhãn hiệu “LC”. Tháng 8/2012, bị Đội quản lý thị trường 3A Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra, lập biên bản về hàng hóa có dấu hiệu giả nhãn hiệu “LC” đã được đăng ký bảo hộ tại Việt Nam. Sau đó, Nguyễn Ngọc H cùng Ngô Thị Thúy P ngừng hoạt động công ty may H Hạnh, bán hết các thiết bị máy móc và chuyển tất cả áo thun giả nhãn hiệu “LC” về nhà không số ấp 4A, xã VLB, huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Ngọc H thuê của ông Đặng Tâm cất giấu để sau đó bán ra thị trường thu hồi vốn.

Đến ngày 20/12/2012, Nguyễn Ngọc H thuê xe tải 54Y-7624 (do ông Nguyễn Hồng S làm tài xế) vận chuyển áo thun giả nhãn hiệu “LC” để Ngô Thị Thúy P đi bán. Khi đang chất hàng lên xe tại trước nhà không số ấp 4A, xã VLB, huyện V, thành phố Hồ Chí Minh thì bị Đội quản lý thị trường huyện V, thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, lập biên bản, tạm giữ số hàng giả gồm: 13.240 sản phẩm áo thun nữ và 2.010 sản phẩm áo thun nam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V, thành phố Hồ Chí Minh các bị cáo Ngô Thị Thúy P và Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Ngô Thị Thúy P còn khai nhận trước đó có nhờ một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đứng ra thuê nhà 161/28/18 phường T, quận N, thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Lữ Phi Hổ làm chủ, để làm nơi chứa hàng và đã từng thuê xe tải 54Y-7624 của ông Nguyễn Hồng Sơn vận chuyển 5.000 áo thun giả nhãn hiệu “LC” và Ngô Thị Thúy P đã đi bán nhiều nơi hết số áo thun này. Căn cứ kết luận giám định số 1064/C54B ngày 11/6/2013 của Phân viện khoa học hình sự kết luận như sau: *“Bản in 04 nhãn treo áo thun nam, nữ nhãn hiệu LC ký hiệu từ A1 đến A4 không trùng với bản in 04 nhãn treo áo thun nam, nữ nhãn hiệu LC ký hiệu từ M1 đến M4”*.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 1227/HĐĐG-TTHS ngày 25/6/2014 và số 725/HĐĐG-TTHS ngày 11/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V thì tổng giá trị hàng giả tương đương với giá trị hàng thật là 25.472.560.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 29/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Ngô Thị Thúy P và Nguyễn Ngọc H về tội “Buôn bán hàng giả” theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 156 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 156; các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 199 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Ngô Thị Thúy P** 04 (bốn) năm 01 (một) tháng 09 (chín) ngày tù về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam tính từ 23/8/2013 đến ngày 29/9/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thị Thúy P số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính kể từ ngày tuyên án về tội ‘Sản xuất, buôn bán hàng giả’.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 39/QĐ-VKS-P7 ngày 26/8/2020 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm, không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 và tăng hình phạt đối với các bị cáo Ngô Thị Thúy P, Nguyễn Ngọc H; không cho bị cáo H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Ngô Thị Thúy P đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo các quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Quá trình các bị cáo được tại ngoại từ ngày 29/7/2017 đến nay, đã cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật và không phạm tội mới, nên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay Viện kiểm sát rút yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Ngô Thị Thúy P, đồng thời đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh theo hướng không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, để giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo Ngô Thị Thúy P và không cho bị cáo Nguyễn Ngọc H được hưởng án treo.

Từ đó, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị Thúy P 04 (bốn) năm 01 (một) tháng 09 (chín) ngày tù, thời hạn tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam tính từ 23/8/2013 đến ngày 29/9/2017 và xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 16 (mười sáu) ngày tù, thời hạn tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam tính từ 03/7/2015 đến ngày 29/9/2017. Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào đơn của bị cáo, cũng như xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của bị cáo có mặt, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 27/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 26/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 39/QĐ-VKS-P7 kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và đã tổng đạt cho bị cáo. Do đó, Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, trên cơ sở toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì các bị cáo Ngô Thị Thúy P và Nguyễn Ngọc H đã khai nhận về hành vi phạm tội, và nội dung bản án sơ thẩm đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngô Thị Thúy P và Nguyễn Ngọc H là vợ chồng, tháng 7/2010 Nguyễn Ngọc H thành lập công ty TNHH may H Hạnh (sau đây gọi là công ty H Hạnh), tại địa chỉ 35B đường số 33, phường W, quận C, thành phố Hồ Chí Minh với

chức năng là thiết kế thời trang; may trang phục; sản xuất hàng sẵn; bán buôn vải, hàng may sẵn; bán buôn chuyên doanh khác: buôn bán phụ liệu may mặc. Căn cứ lời khai của các bị cáo thì tháng 05/2012 các bị cáo bắt đầu thuê công nhân may áo thun giả nhãn hiệu “LC” nhưng đến tháng 8/2012 công ty H Hạnh bị Đội quản lý thị trường 3A thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra lập biên bản về hàng hóa có dấu hiệu giả nhãn hiệu “LC” đã đăng ký bảo hộ tại Việt Nam. Ngày 18/9/2012 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt hành chính số 4829/QĐ-XPHC về việc xử phạt công ty H Hạnh trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, kế hoạch và đầu tư. Sau khi bị lập biên bản xử phạt thì các bị cáo cho ngừng hoạt động công ty H Hạnh, bán máy móc và chuyển toàn bộ sản phẩm áo thun giả nhãn hiệu “LC” đã sản xuất tại đây đến cất giấu tại địa chỉ nhà không số thuộc ấp 4A, xã Vĩnh Lộc A, huyện V, thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 20/12/2012 bị cáo Nguyễn Ngọc H thuê xe chở số hàng hóa đang cất giữ tại đây nhằm mục đích đi bán thì bị Đội quản lý thị trường huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra thu giữ toàn bộ số áo thun giả nhãn hiệu “LC” đã thành phẩm gồm: 13.240 áo thun nữ và 2.010 áo thun nam.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V thì tổng giá trị hàng giả tương đương với giá trị hàng thật là 25.472.560.000 đồng.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử các bị cáo về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng giả*” theo điểm a khoản 3 Điều 156 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ và có đơn xin xét vắng mặt. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhất trí xét xử vắng mặt bị cáo với nguyên tắc không làm xấu đi tình trạng của bị cáo.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rút kháng nghị về tăng hình phạt đối với bị cáo Ngô Thị Thúy P, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận nên đình chỉ phần kháng nghị này và giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo P.

- Về việc cấp sơ thẩm cho bị cáo H được hưởng án treo: Hội đồng xét xử thấy bị cáo H phạm tội thuộc khung hình phạt rất nghiêm trọng và theo quy định tại hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo H không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Song xét thấy bị cáo H có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do sức khỏe và điều kiện địa lý, đồng thời đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện sự thành khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần

đầu, hàng hóa mà bị cáo làm giả chưa phát tán ra thị trường và đã bị ngăn chặn kịp thời, nên cũng phần nào giảm thiệt hại cho xã hội, quá trình bị cáo được tại ngoại từ ngày 29/7/2017 đến nay, đã cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật và không phạm tội mới, nên Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng không cho bị cáo H được hưởng án treo, nhưng xét xử bị cáo mức án bằng thời gian tạm giữ, tạm giam là có cơ sở để chấp nhận.

- Về việc áp dụng tình tiết giảm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy tội sản xuất, buôn bán hàng giả xâm phạm đến khách thể là trật tự quản lý kinh tế, nên dù đại diện hợp pháp của công ty LC (là đơn vị bị giả nhãn hiệu, sản phẩm) xác nhận công ty LC chưa bị thiệt hại gì nhiều và không yêu cầu bồi thường thiệt hại, thì hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, nên việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “Chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn” là chưa đúng, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là chưa phù hợp, cần áp dụng quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, vì đây là bộ luật hiện hành đang có hiệu lực pháp luật tại thời điểm xét xử sơ thẩm đối với các bị cáo, cũng như việc cấp sơ thẩm áp dụng các điều khoản giống nhau đối với các bị cáo nhưng cho hưởng hình phạt khác nhau là còn thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

2. Xử:

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 156 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2.1. Xử phạt bị cáo **Ngô Thị Thúy P:** 04 (bốn) năm 01 (một) tháng 09 (chín) ngày tù, về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”. Thời hạn tù bằng thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tính từ 23/8/2013 đến ngày 29/9/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thị Thúy P số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

2.2. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H:** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 16 (mười sáu) ngày tù, về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả”. Thời hạn tù bằng thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tính từ 03/7/2015 đến ngày 29/9/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án;

Các bị cáo Ngô Thị Thúy P và Nguyễn Ngọc H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND huyện V; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện V; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Bình Chánh; (1)
- Bị cáo; (2)
- Công an huyện V; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn